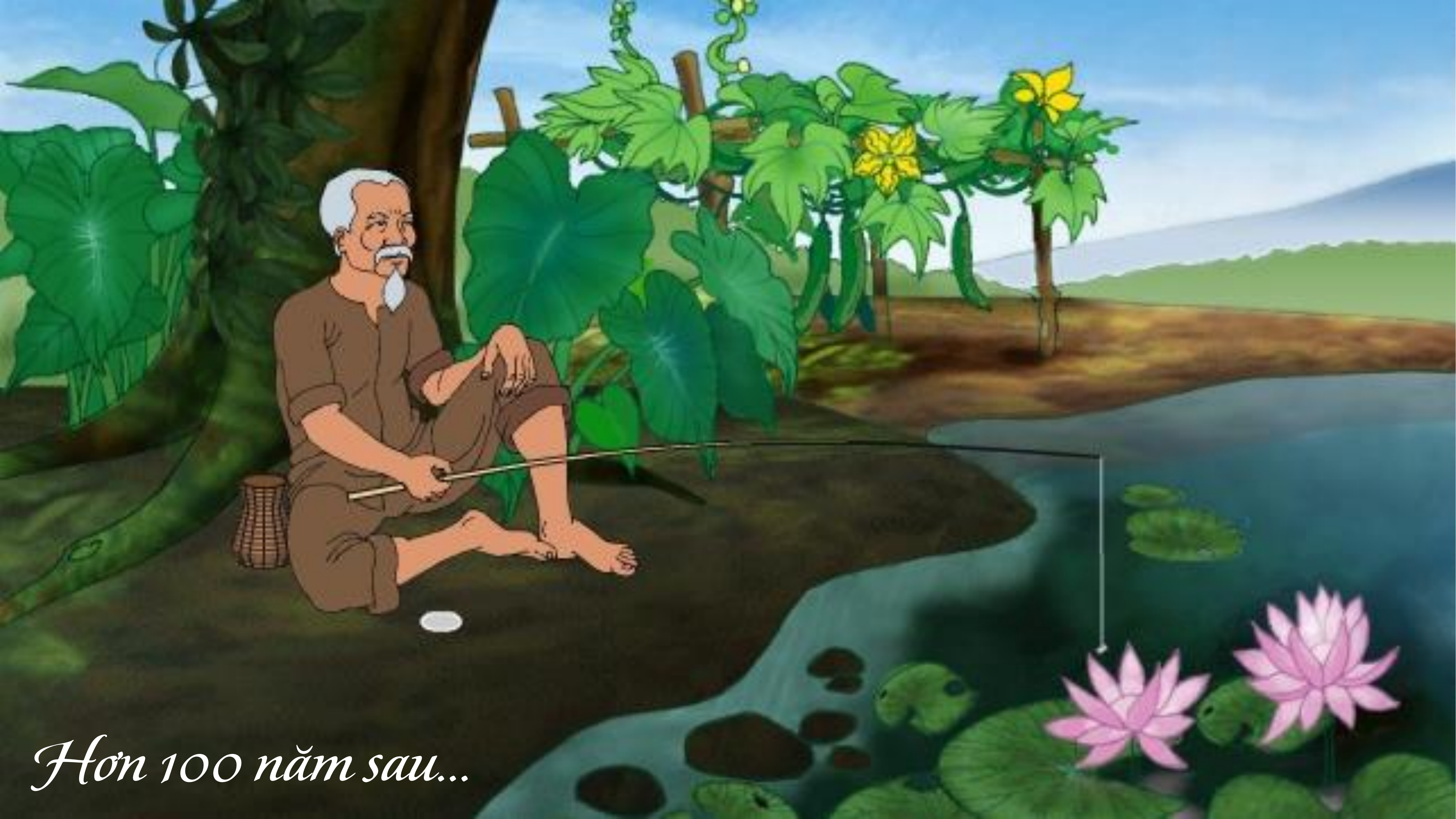


Hướng dẫn của giáo viên	Nội dung tự học của HS
Yêu cầu HS đọc văn bản và trả lời các câu hỏi. <u>Câu 3</u>: Tìm hiểu vẻ đẹp cuộc sống của tác giả <u>Câu 4</u>: Tìm hiểu vẻ đẹp nhân cách và trí tuệ của tác giả	Câu 3 Câu 4



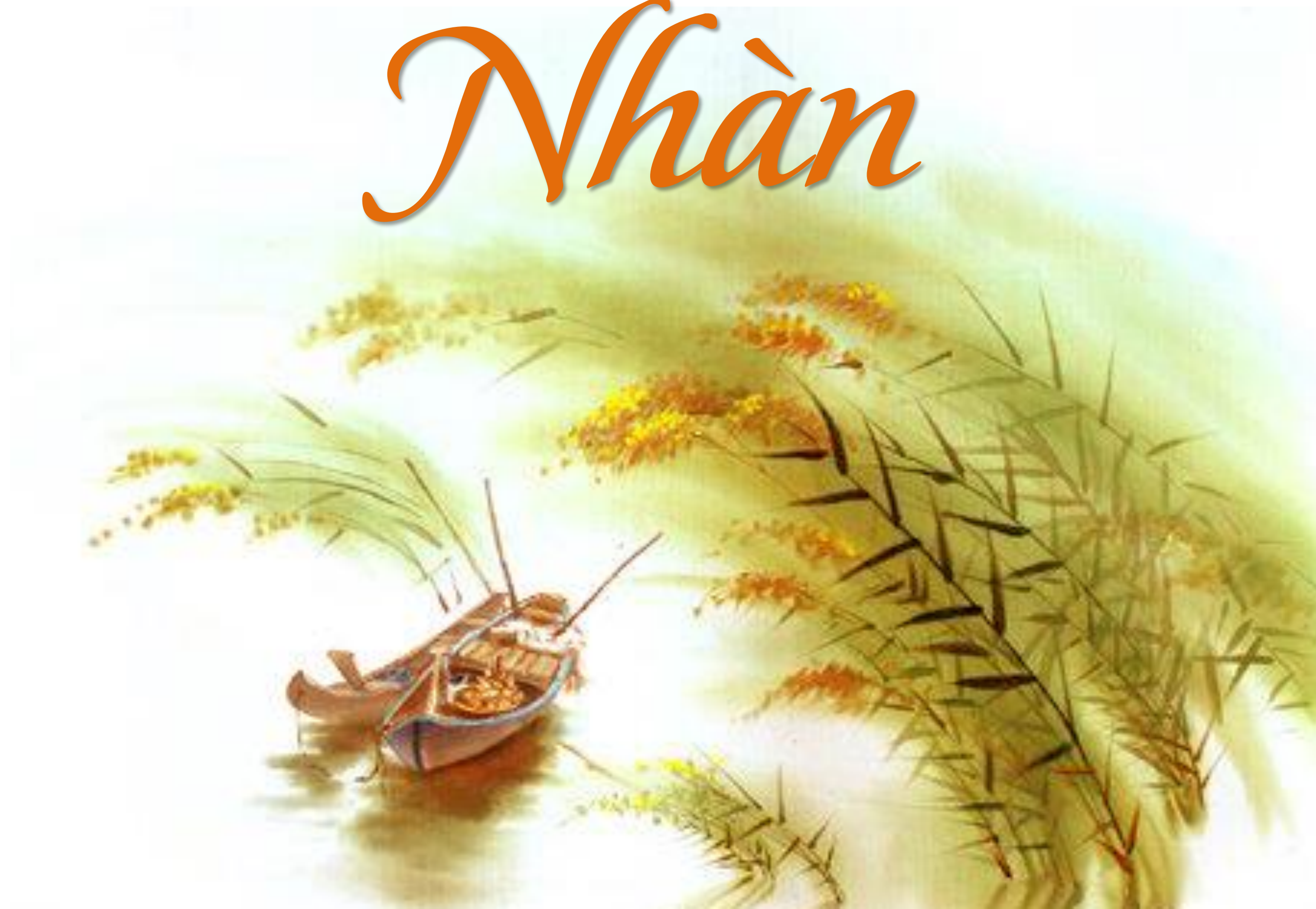
Hơn 100 năm sau...



LỚP
10

VĂN HỌC VIỆT NAM

Nhàn



Mục tiêu bài giảng

GIÚP HỌC SINH

- Cảm nhận được vẻ đẹp cuộc sống, nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm. Đó là cuộc sống đậm bạc, nhân cách thanh cao, trí tuệ sáng suốt, uyên thâm. Từ đó hiểu đúng quan niệm sống *nhàn* của ông, thêm yêu mến, kính trọng ông.
- Hiểu những câu thơ có cách nói ẩn ý, cách nói ngược nghĩa thâm trầm, sâu sắc; vẻ đẹp ngôn ngữ tiếng Việt: mộc mạc, tự nhiên, ý vị.

Đề mục bài giảng

I TÌM HIỂU CHUNG

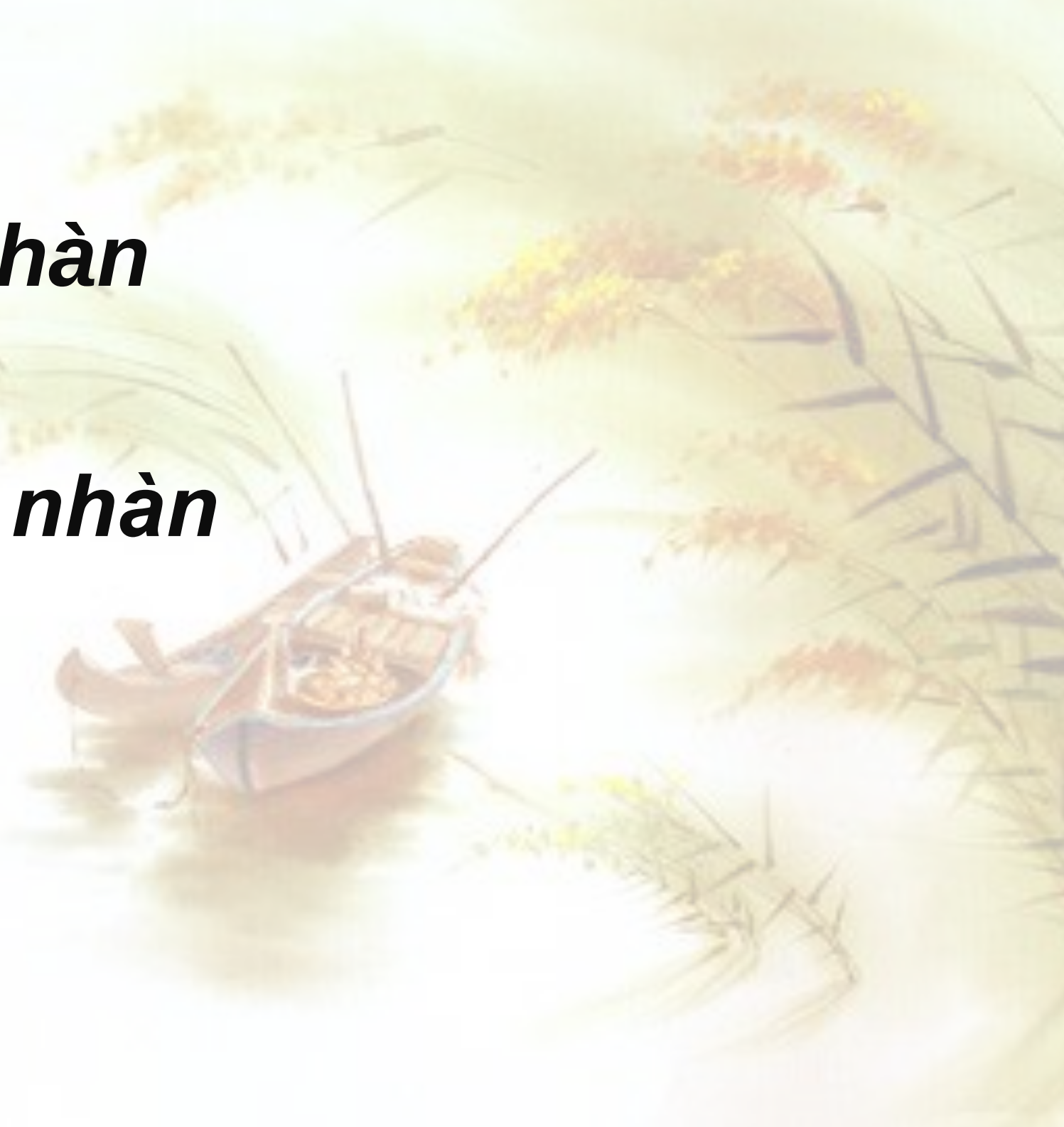
1. Tác giả: Nguyễn Bình Khiêm
2. Tác phẩm: Nhàn

II TÌM HIỂU VĂN BẢN

1. Hai câu đề: *Giới thiệu cuộc sống nhàn*
2. Hai câu thực: *Triết lí đại - khôn*
3. Hai câu luận: *Bàn luận về lối sống nhàn*
4. Hai câu kết: *Quan niệm sống nhàn*

III TỔNG KẾT

1. Nội dung
2. Nghệ thuật



I TÌM HIỂU CHUNG

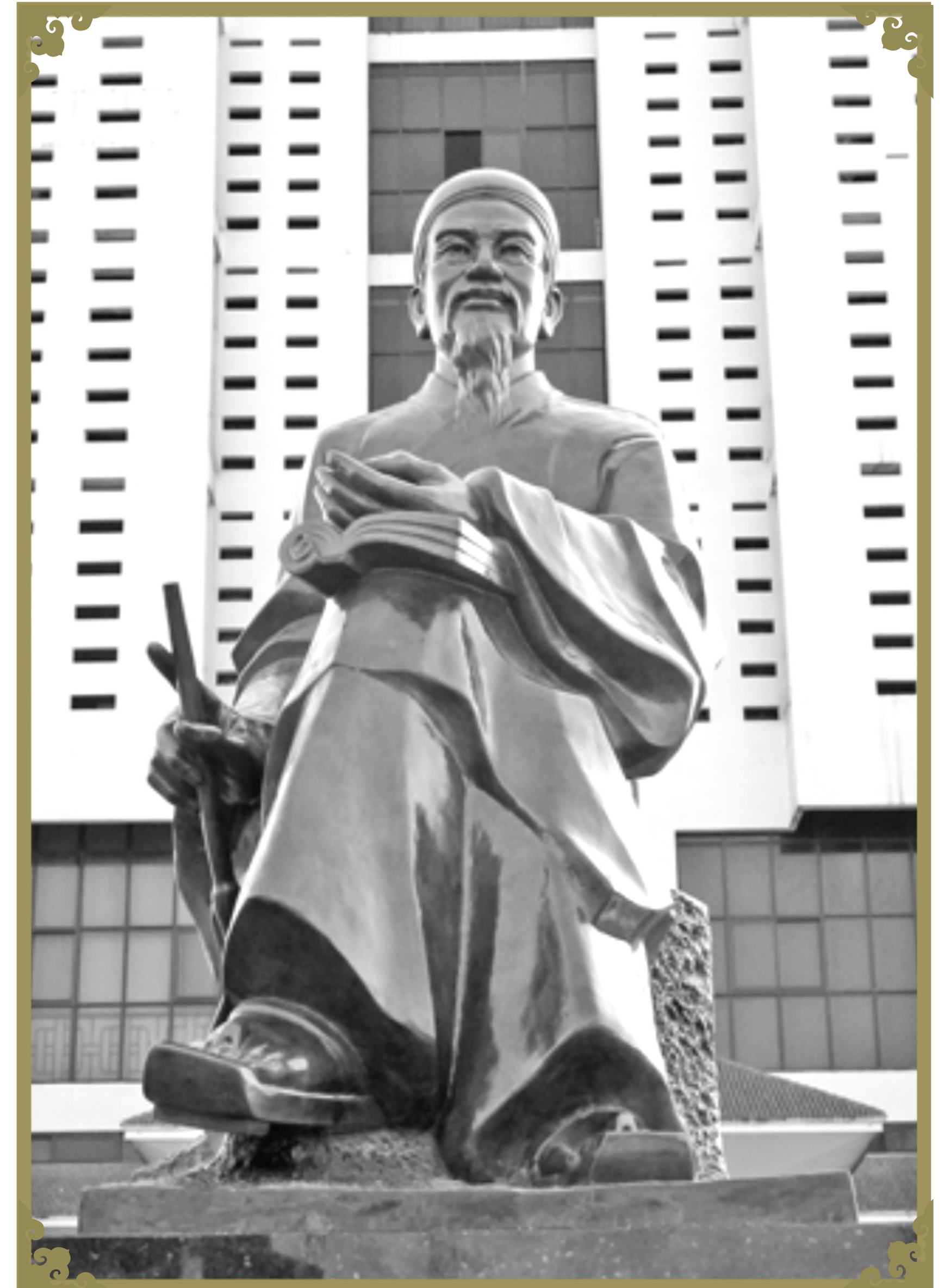
1 Tác giả: Nguyễn Bình Khiêm

([Chữ Hán](#): 阮秉謙; [1491](#) – [1585](#))

- Tên huý là Văn Đạt (文達), [tự](#) là Hanh Phủ (亨甫), hiệu là Bạch Vân am cư sĩ (白雲庵居士), được các môn sinh tôn là Tuyết Giang phu tử (雪江夫子)

a. Xuất thân

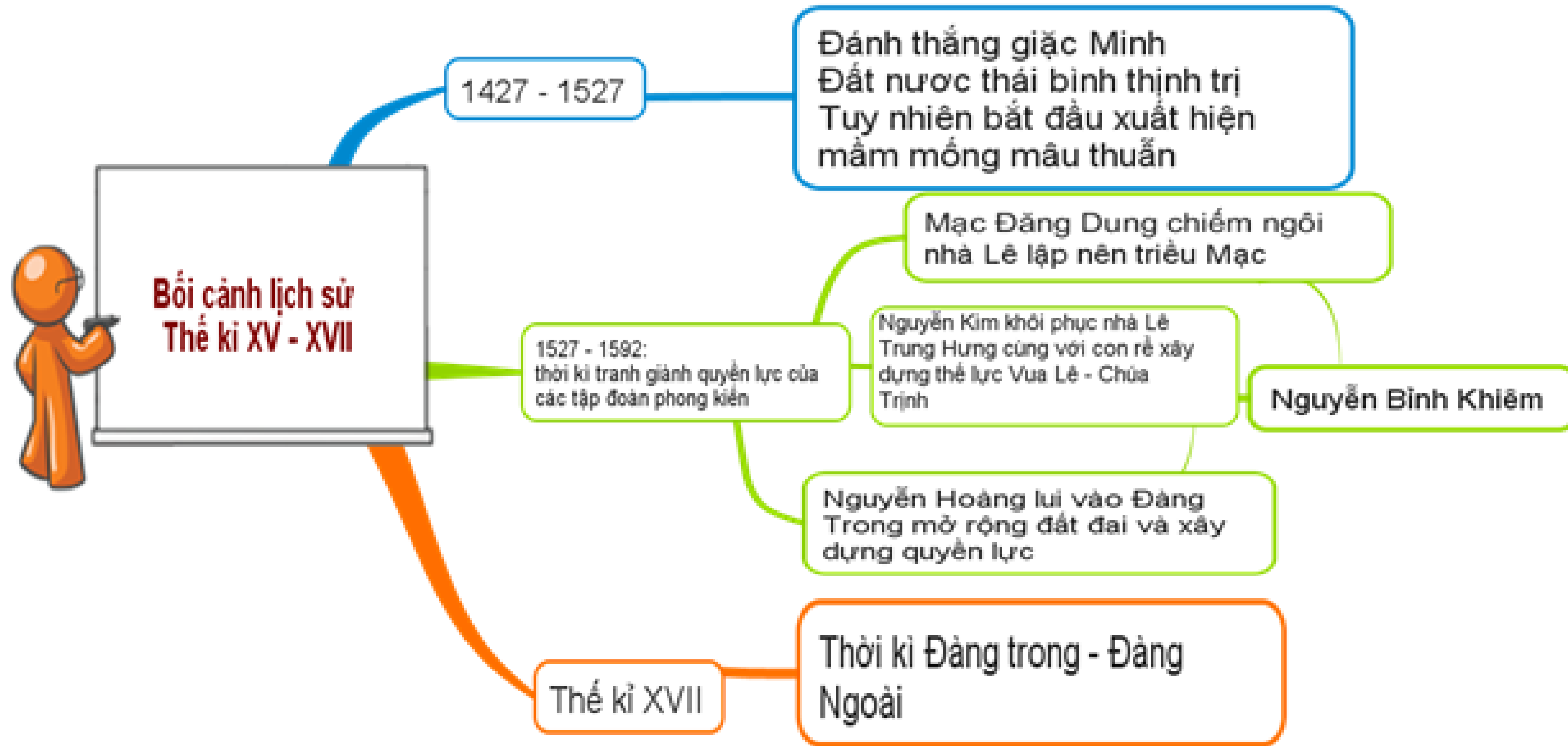
- Nguyễn Bình Khiêm (1491 – 1585), làng Trung Am, Vĩnh Bảo (Hải Phòng).
- Đậu Trạng Nguyên, làm quan triều Mạc



I TÌM HIỂU CHUNG**1 Tác giả: Nguyễn Bình Khiêm****b. Con người**

- Học vấn uyên thâm
- Tính ngang tàng, cương trực
- Thanh liêm, chính trực





Bối cảnh lịch sử xã hội Việt Nam giai đoạn thế kỉ XV – XVII

I TÌM HIỂU CHUNG

1 Tác giả: Nguyễn Bình Khiêm

c. Sự nghiệp văn chương



Bách Vân am thi tập, chữ Hán (khoảng 700 bài)

Bách Vân quốc ngữ thi, chữ Nôm (khoảng trên 170 bài)



➡ *Nhà thơ lớn của dân tộc*

*Thế gian biến cải vũng nên đòi
Mặn nhạt chua cay lẫn ngọt bùi
Còn bạc, còn tiền, còn đệ tử
Hết cơm, hết rượu, hết ông tôi.*

Nguyễn Bình Khiêm





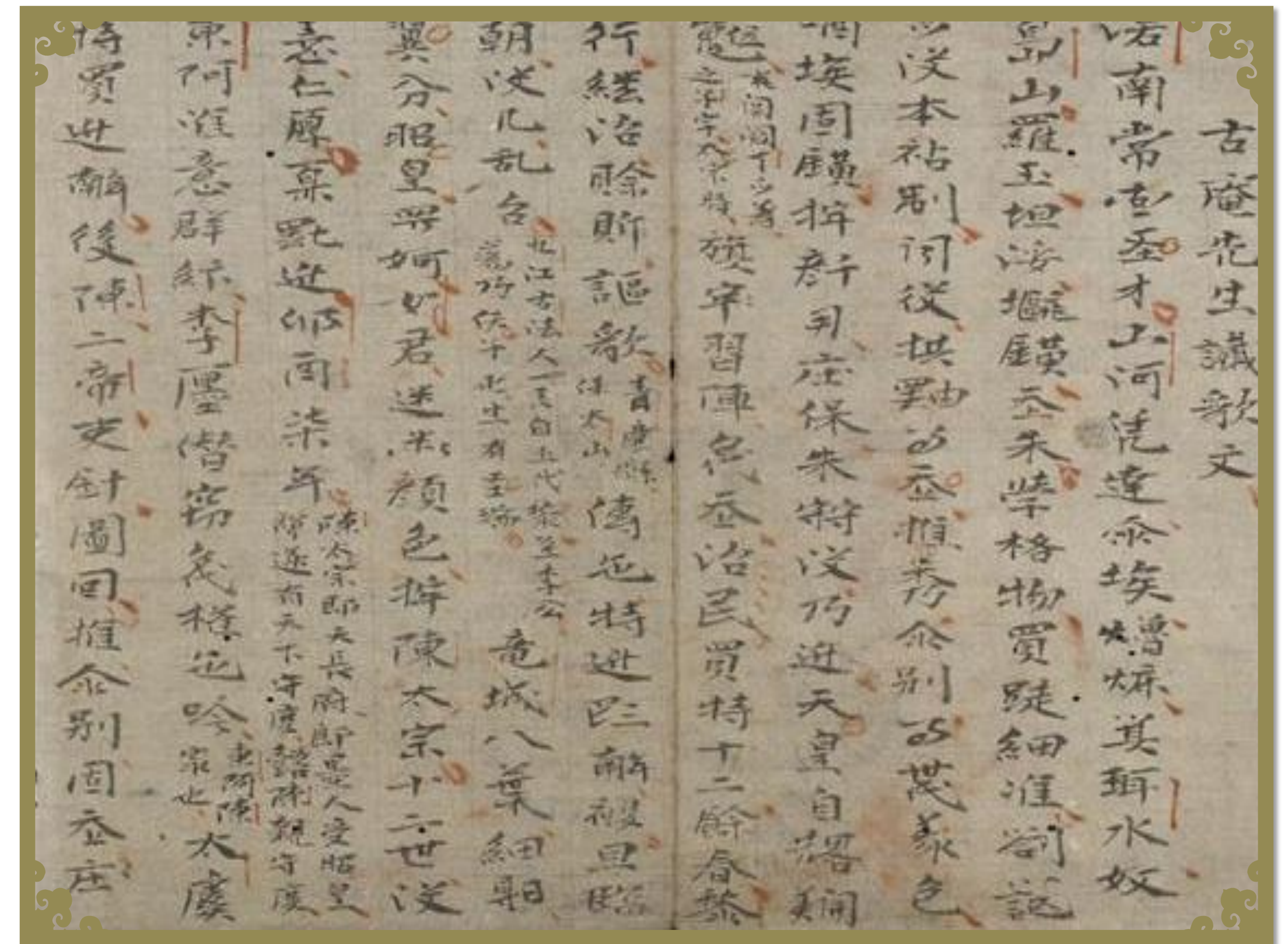
***Làm người hay một, họa hay hai,
Chớ cậy rằng hơn, chớ cậy tài.
Trực tiết cho bền bằng sắt đá,
Đi đường sá lánh chốn chông gai***
Nguyễn Bình Khiêm

I TÌM HIỂU CHUNG

1 Tác giả: Nguyễn Bình Khiêm

d. Phong cách sáng tác

- Thơ Nguyễn Bình Khiêm mang đậm chất triết lý, giáo huấn, ngợi ca chí kẻ sĩ, thú thanh nhàn. Đồng thời, phê phán những điều xấu xa trong xã hội.



I TÌM HIỂU CHUNG

2 Về tác phẩm *Nhàn*

a. Xuất xứ

Bài thơ *Nôm* số 73 trong tập *Bạch Vân quốc ngữ thi*

b. Chủ đề

Ca ngợi chữ *Nhàn* trong cuộc sống ẩn dật, khắc họa vẻ đẹp chân dung của Nguyễn Bình Khiêm.

c. Thể thơ



Nhàn

*Một mai, một cuộc, một cần câu,
Thơ thần dầu ai vui thú nào.
Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ,
Người khôn, người đến chốn lao xao.
Thu ăn măng trúc, đông ăn giá,
Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao.
Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống,
Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao.*



I TÌM HIỂU CHUNG**2 Về tác phẩm Nhàn****a. Xuất xứ**

Bài thơ Nôm số 73 trong tập *Bạch Vân quốc ngữ thi*

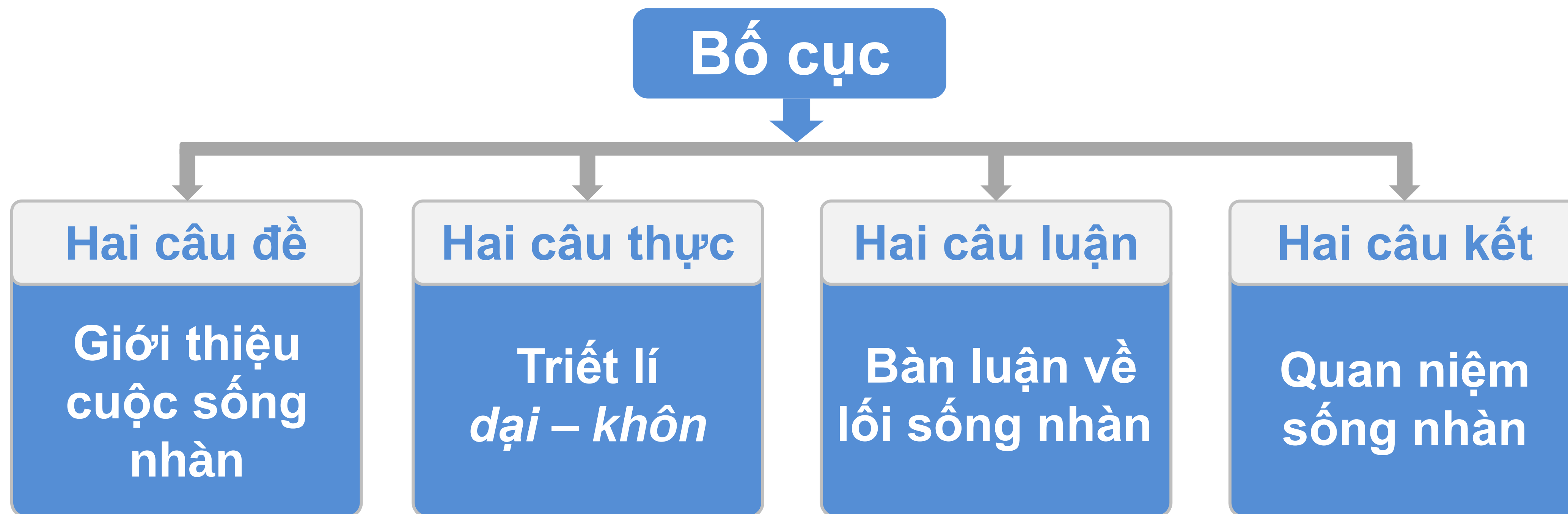
b. Chủ đề

Ca ngợi chữ *Nhàn* trong cuộc sống ẩn dật, khắc họa vẻ đẹp chân dung của Nguyễn Bỉnh Khiêm.

c. Thể thơ

Thất ngôn bát cú Đường luật



**I TÌM HIỂU CHUNG****2 Về tác phẩm Nhàn****d. Bố cục**

HOẠT ĐỘNG NHÓM

NHÓM 1

Tìm hiểu hai
câu đề:

- Nghệ thuật
chủ yếu?
- Tác dụng
của các biện
pháp nghệ
thuật đó?
- Cuộc sống
NBK qua hai
câu đầu?

NHÓM 2

Tìm hiểu hai
câu thực:

- Nghệ thuật
chủ yếu?
- Tác dụng của
các biện pháp
nghệ thật đó?
- Quan niệm
của tác giả về
“dại” và
“khôn”?

NHÓM 3

Tìm hiểu hai
câu luận:

- Nghệ thuật
chủ yếu?
- Tác dụng của
các biện pháp
nghệ thật đó?
- Lối sống của
NBK qua 2
câu luận?

NHÓM 4

Tìm hiểu hai
câu kết:

- Nghệ thuật
chủ yếu?
- Tác dụng của
các biện pháp
nghệ thật đó?
- Thể hiện vẻ
đẹp gì trong
con người
NBK?

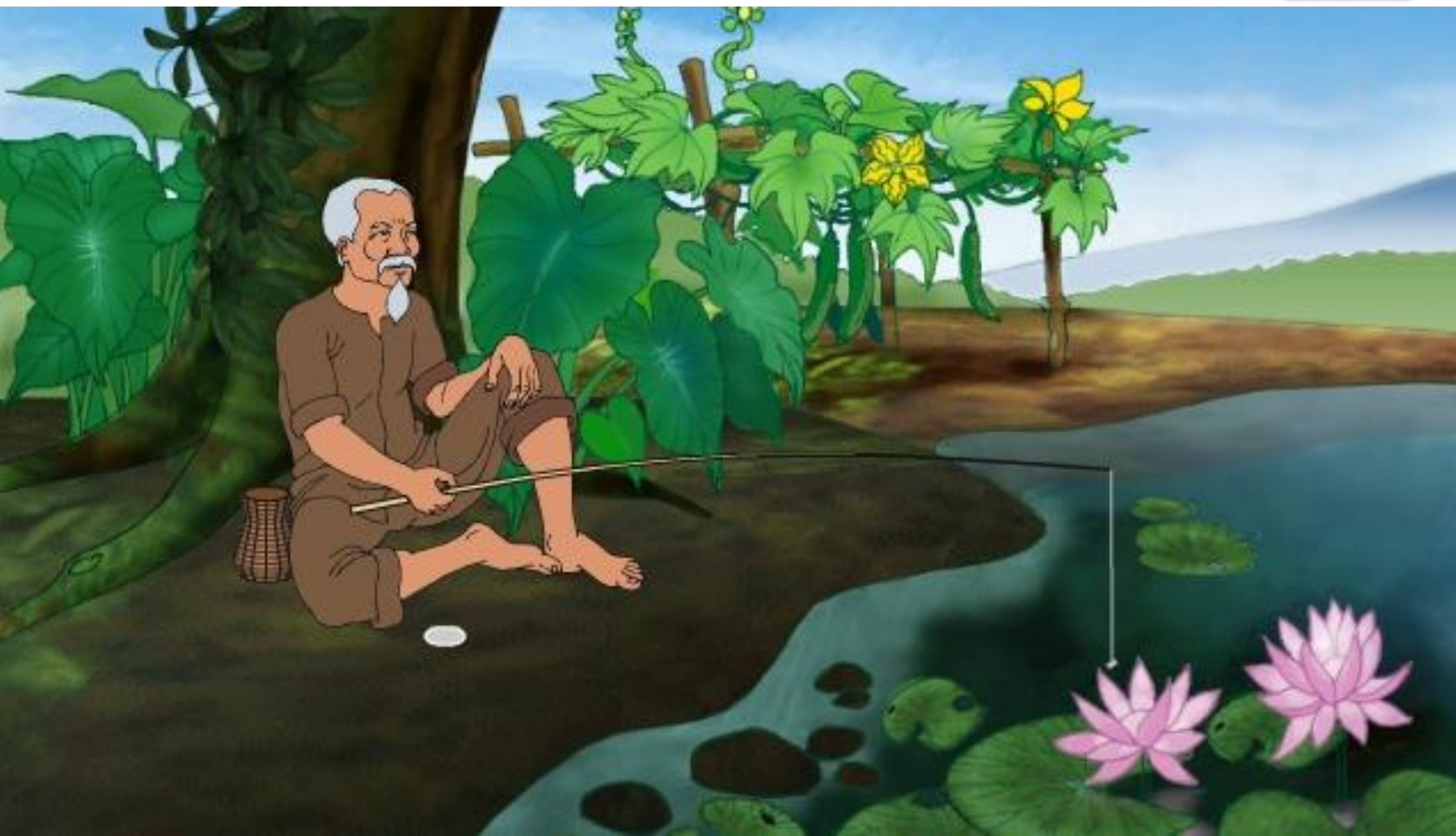
II

TÌM HIỂU VĂN BẢN

1

Đề: giới thiệu cuộc sống nhàn

*Một mai, một cuộc, một cần câu,
Thơ thần dầu ai vui thú nào.*



- (1) Mai : dụng cụ đào đất, xăn đất
- (2) Dầu ai: mặc cho ai

II TÌM HIỂU VĂN BẢN

1 Đề: giới thiệu cuộc sống nhàn

Công việc : Tạc tĩnh canh điền

- Liệt kê *mai, cuốc, cần câu*
- Điệp từ *một*
- Nhịp thơ 2/2/3.



Tất cả chuẩn bị sẵn sàng chu đáo

Khắc họa được chân dung Nguyễn Bình Khiêm – một người có tri thức, địa vị trong xã hội đã về sống giữa thôn quê như một “lão nông tri điền”

II TÌM HIỂU VĂN BẢN

1 Đề: giới thiệu cuộc sống nhàn

- Liệt kê *mai, cuộc, cần câu*
- Điệp từ *một*
- Nhịp thơ 2/2/3.

Tâm trạng :

- Từ láy *thơ thẩn*
- Cụm từ *dầu ai vui thú nào*

Cuộc sống giản dị

Sống ung dung, tự tại

➤➤ Vui thú điền viên, khẳng định lối sống mình đã chọn



LỚP
10

Văn học
Việt Nam

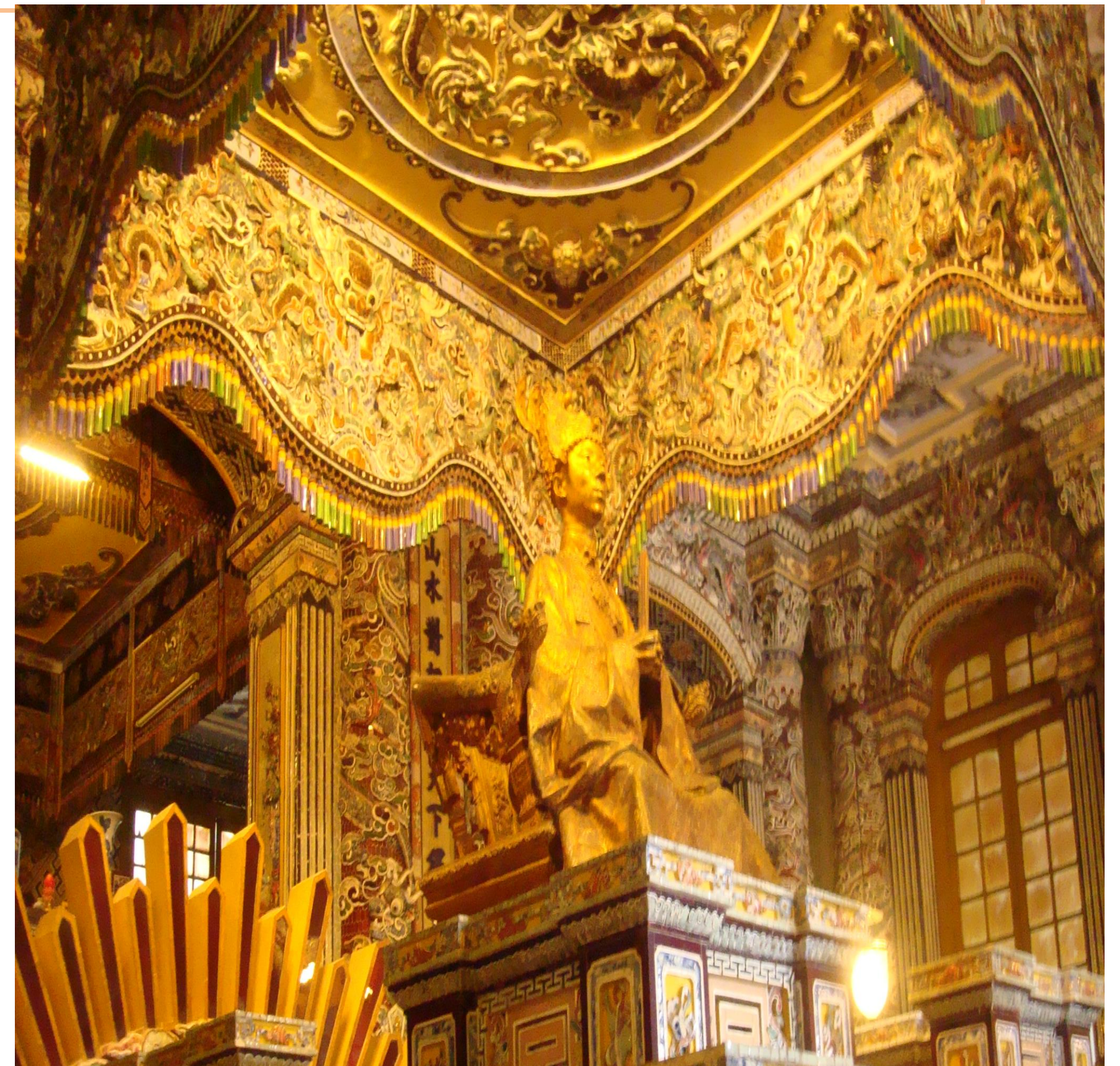
NHÀN

II TÌM HIỂU VĂN BẢN

2 Thực

Ta đại, ta tìm nơi vắng vẻ,

Người khôn, người đến chốn lao xao.



II TÌM HIỂU VĂN BẢN

2 *Thực: triết lý đại - khôn*

- Từ láy:

vắng vẻ → nơi thôn quê yên tĩnh

lao xao → chốn quan trường xô bồ

- Tiểu đối: *Ta đại*, ta tìm *nơi vắng vẻ*,
Người khôn, người đến *chốn lao xao*.

→ Cách nó ngược nghĩa khôn là đại, đại là khôn. Giọng thơ mĩa mai châm biếm

→ **Khẳng định lối sống trong sạch, thanh cao**





NGỮ VĂN

LỚP
10

Văn học
Việt Nam

NHÀN

II

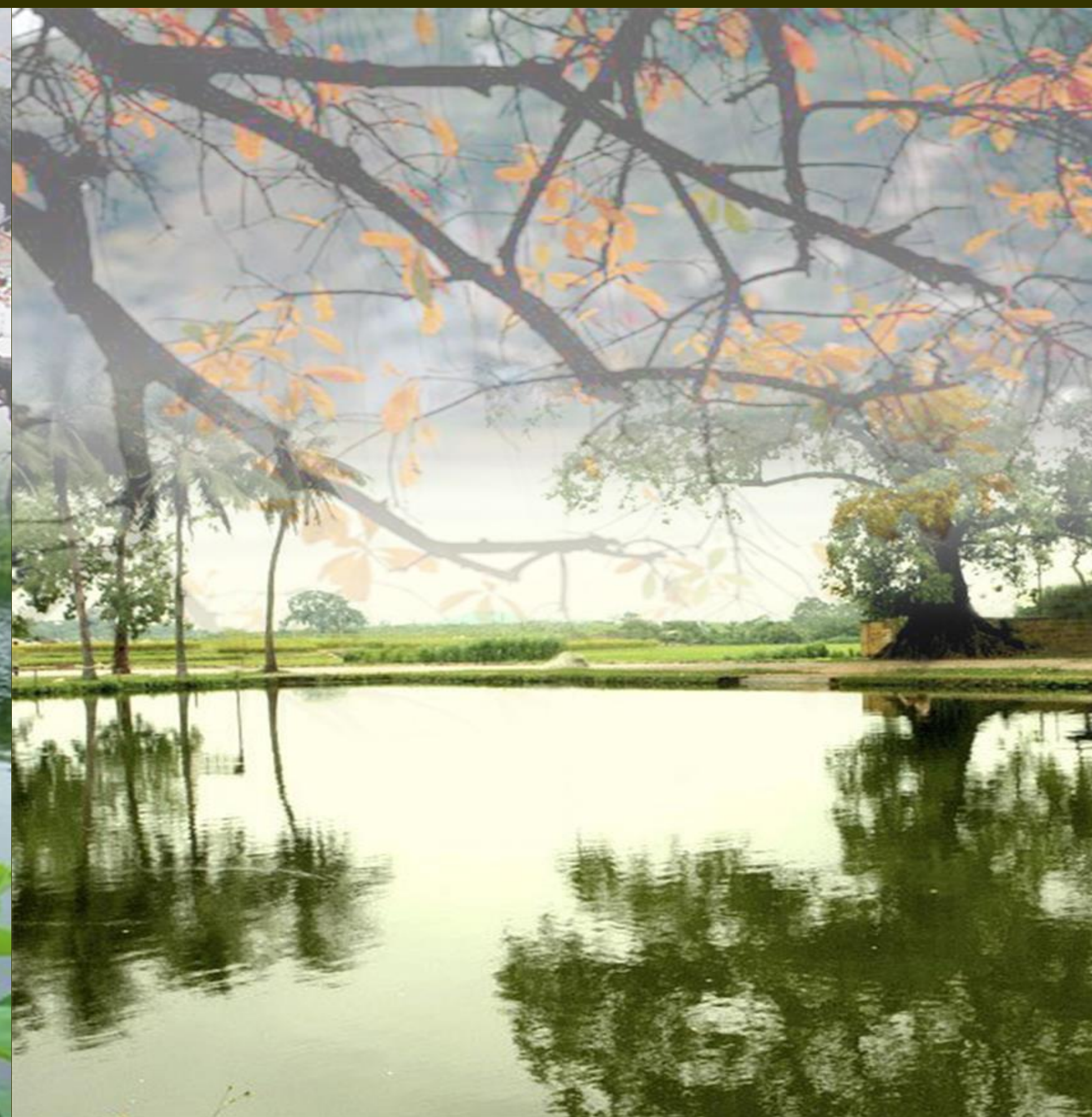
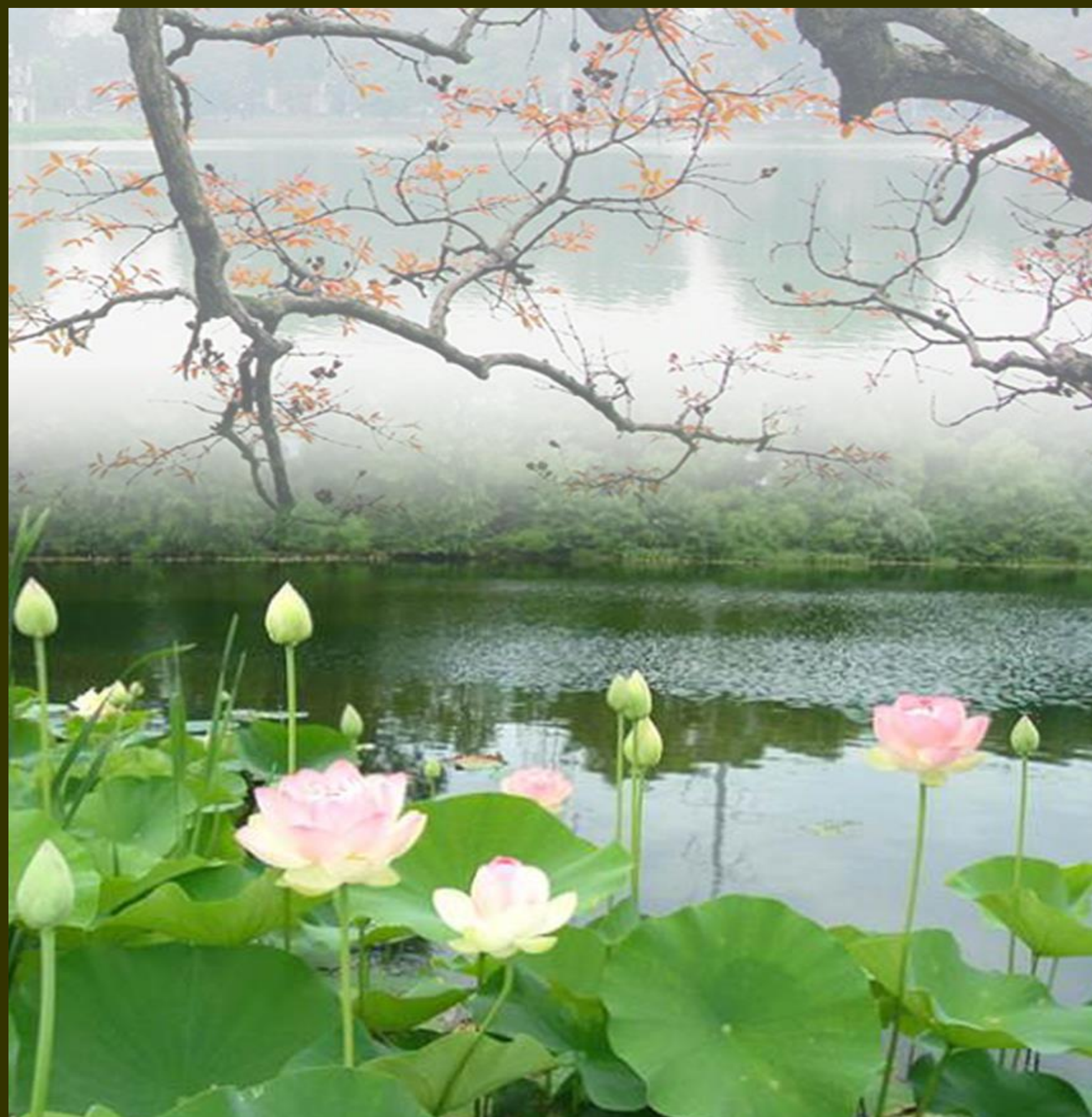
TÌM HIỂU VĂN BẢN

3

Luận



Thu ăn măng trúc, đông ăn giá,



Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao

II TÌM HIỂU VĂN BẢN

3 *Luận: bàn luận về lối sống nhàn*

- Bức tranh bốn mùa giản dị và sinh động.
- Cuộc sống nơi thôn dã:

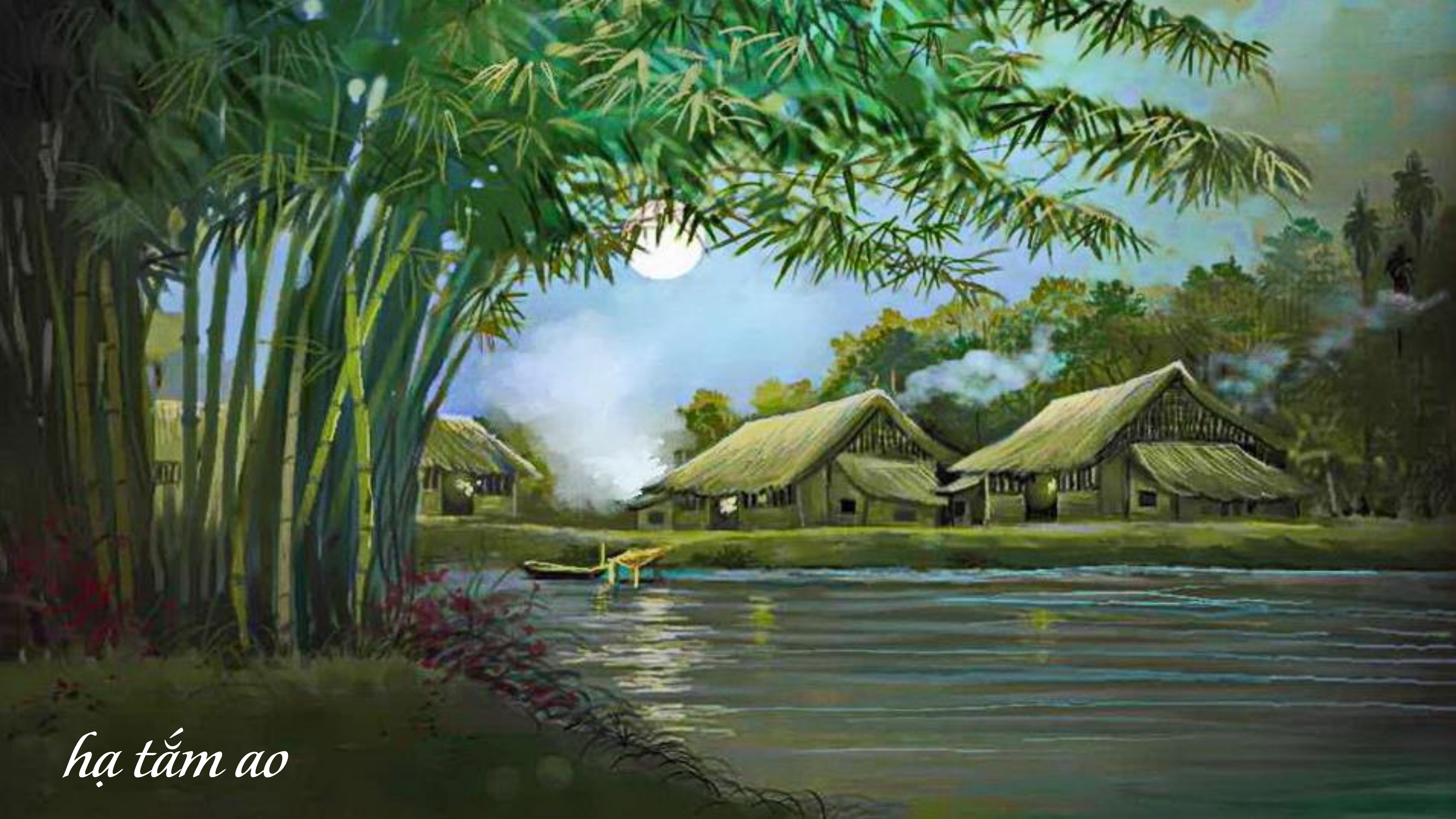
- Thức ăn: **thu** - măng trúc
đông - giá đỗ



- Tắm : **xuân** - hồ sen
hạ - ao

Xuân tắm hồ sen





hạ tắm ao

II TÌM HIỂU VĂN BẢN

3 *Luận: bàn luận về lối sống nhàn*

- Thức ăn: **thu** - măng trúc
đông - giá đỗ



- Tắm : **xuân** - hồ sen
hạ - ao



Cuộc sống đạm bạc, dân dã , hài hòa với tự nhiên

II TÌM HIỂU VĂN BẢN

4 *Kết: quan niệm sống nhàn*

*Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống,
Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao.*

- Diễn tích: *Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống*
- Giàu sang chỉ như giấc chiêm bao

➡ Giọng thơ trữ tình, triết lý

» Thái độ coi thường vinh hoa phú quý,
tìm lối sống thanh cao cho riêng mình.



Triết lý *nhàn* của Nguyễn Bỉnh Khiêm.

- Là sống thanh thản, tự tại bởi những thú vui riêng của mình
- Sống thuận theo tự nhiên, hòa hợp với tự nhiên
- Không tranh đua, không màng danh lợi, không bon chen, không cơ mưu toan tính

➡ **Nhàn** về cả thể xác lẫn tâm hồn



III TỔNG KẾT

1 *Nội dung*

- Khẳng định quan niệm sống nhàn
- Vẻ đẹp nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm

2 *Nghệ thuật*

- Kết hợp giữa trữ tình và triết lý
- Giọng thơ thâm trầm, sâu sắc
- Ngôn ngữ giản dị, cách ngắt nhịp tài hoa





Luyện tập

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi :

*"Một mai, một cuốc, một cần câu,
Thơ thần dầu ai vui thú nào.
Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ,
Người khôn, người đến chốn lao xao.
Thu ăn nắng trúc, đông ăn giá,
Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao.
Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống,
Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao."*

(*Nhàn*, Trang 128, Ngữ văn 10, Tập I, NXBGD VN)

Câu 1 Xác định nhịp thơ ở câu thơ 1? Nêu tác dụng của cách ngắt nhịp đó?

Câu 2 Tìm biện pháp tu từ trong câu thơ 3 và 4? Hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó?

Câu 3 Triết lí sống của Nguyễn Bình Khiêm được thể hiện như thế nào qua hai câu kết của bài thơ?

Câu 4 Anh/chị hiểu như thế nào là ***nhàn***? Quan niệm về chữ ***nhàn*** của tác giả trong bài thơ trên?



VẬN DỤNG

Theo em, quan niệm sống nhàn của Nguyễn Bình Khiêm tích cực hay tiêu cực? Vì sao? Nếu chọn cho mình một lối sống trong cuộc sống hiện tại, em có chọn lối sống của Nguyễn Bình Khiêm hay không? Lí giải nguyên do.